

Mẫu số 01

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐH. Y DƯỢC
CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: GIÁO SƯ NHÀ NƯỚC**

Mã hồ sơ:

(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống: □)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: **Y Học** ; Chuyên ngành: **Ung bướu học**

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **HUỲNH QUYẾT THẮNG**

2. Ngày tháng năm sinh: 15/03/1951 ; Nam Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam ;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: **Xã Tân Lộc, Huyện Cà Mau, tỉnh An Xuyên**

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh):

140/2A Lý Tự Trọng, phường An Cư, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Buu điện): .. **140/2A Lý Tự Trọng, phường An Cư, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ**

Điện thoại nhà riêng: **0292 3833800**; Điện thoại di động: **0913731338**; E-mail: **thanghuynhphd@yahoo.com**

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ năm **1978** đến năm: **1979**: **Cán bộ giảng dạy bộ môn Ngoại, trường đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh**

Từ năm **1979** đến năm: **1991**: **chuyển công tác đến khoa Ngoại, BV Đa khoa Hậu Giang (Cần Thơ), được bổ nhiệm làm Giảng viên kiêm nhiệm Lâm sàng tại BV Đa khoa Hậu giang (Cần Thơ; năm 1980 thuộc Bộ môn Ngoại tổng hợp thuộc Khoa Y đại học Cần Thơ (thành lập 1979). Đến năm 1992, phụ trách phó chủ nhiệm khoa Ngoại tổng quát BV đa khoa Cần Thơ kiêm nhiệm Cán bộ giảng dạy lý thuyết và thực hành thuộc bộ môn Ngoại tổng hợp khoa Y. Đại học Cần Thơ**

Từ năm 1999 được bổ nhiệm phụ trách Trưởng khoa Ung bướu mới thành lập thuộc BV đa khoa Cần thơ kiêm nhiệm Giảng viên lâm sàng và lý thuyết, đại học và sau Đại học, thuộc bộ môn Ngoại tổng hợp Trường Đại học Y Dược Cần thơ (thành lập năm 2003). Được bổ nhiệm làm Giám đốc BV Ung bướu Cần thơ, thành lập năm 2007; Trưởng bộ môn Ung bướu trường Đại học Y dược Cần thơ (thành lập năm 2007), Về hưu năm tháng 4 năm 2012 và được bổ nhiệm làm giảng viên cơ hữu của trường Đại học Y Dược Cần thơ cho đến nay.

Từ năm 2013, sau khi chấm dứt nhiệm kỳ Trưởng bộ môn cuối năm 2012, tiếp tục hợp đồng làm Giảng viên cơ hữu chính thức của bộ môn Ung bướu, thuộc bộ môn Ung bướu, khoa Y, Trường Đại học Y dược Cần thơ liên tục đến nay.

Chức vụ: Hiện nay: **Giảng viên cơ hữu trường Đại học Y dược Cần thơ**; Chức vụ cao nhất đã qua: **Nguyên Trưởng bộ môn Ung bướu trường Đại học Y dược Cần thơ; nguyên Giám đốc BV Ung bướu Cần thơ.**

Cơ quan công tác hiện nay: **Trường Đại học Y dược Cần thơ.**

Địa chỉ cơ quan: **179 Nguyễn Văn Cừ, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ**

Điện thoại cơ quan **02923 508917**; Fax: **02923508917**

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ tháng 4 năm 2012

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có): **Bộ môn Ung bướu, Trường Đại học y Dược Cần thơ**

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): **Bộ môn Ung bướu. trường đại học Y dược Cần thơ**

9. Học vị:

- Được cấp bằng ĐH. năm **1978**, ngành **Y học**, chuyên ngành **ngoại khoa**

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): **Trường Đại học Y dược TP Hồ Chí Minh**

- Được cấp bằng ThS ngày ... tháng ... năm ..., ngành:, chuyên ngành:

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước):

- Được cấp bằng TS năm **2002**, ngành: **Y học**, chuyên ngành: **Ngoại tổng hợp**

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): **Đại học Y Hà Nội**

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm ..., ngành:, chuyên ngành:

Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS năm 2009, ngành: **Ngoại Ung bướu.**

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh **Giáo sư** tại HDGS cơ sở **trường ĐH Y Dược Cần thơ**

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh **Giáo sư** tại HDGS ngành, liên ngành: **Y học.**

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Sinh học ung thư; Ung thư phổi-lồng ngực; Ung thư gan-mật; Ung thư tiêu hóa; Ung thư Phụ khoa; Dịch tễ học ung thư

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) **04 NCS** bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn (số lượng) **06 HVCH** và **07 HV chuyên khoa II** bảo vệ thành công luận văn ThS và Luận án tốt nghiệp chuyên khoa II (ứng viên chức danh GS không cần kê khai);
- Đã hoàn thành (số lượng) **01** đề tài NCKH (đề tài nhánh) cấp nhà nước mã số KC 10-06; **01** đề tài NCKH cấp thành phố có mã số đăng ký 20/KQNC – TTKHCN thành phố Cần Thơ; và **06** đề tài NCKH cấp cơ sở tại BVUB Cần Thơ
- Đã công bố (số lượng) **59** bài báo KH, trong đó **05** bài báo KH được đăng trên tạp chí quốc tế có uy tín: (Springer)
- Đã được cấp (số lượng) bằng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản **03** trong đó **03** thuộc nhà xuất bản có uy tín (Nhà xuất bản Y Học)
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế.

Liệt kê không quá 5 công trình KH tiêu biểu nhất

Với sách:

UNG THƯ PHỔI. Tác giả PGS.TS Huỳnh Quyết Thắng, Nhà xuất bản Y Học, năm 2017, chỉ số ISBN 978-604-66-2525-5

CHĂM SÓC BỆNH NHÂN UNG THƯ TẠI NHÀ, tác giả PGS.TS Huỳnh Quyết Thắng, Nhà xuất bản Y Học, năm 2017, chỉ số ISBN 978-604-66-2827-9.

ĐIỀU TRỊ UNG THƯ PHỔI KHÔNG TẾ BÀO NHỎ, Tác giả PGS.TS Huỳnh Quyết Thắng, TS. BS. Châu Phú Thi và CS, Nhà xuất bản Y Học. năm 2019 chỉ số ISBN 978-604-66-3624-3

Với 05 công trình KH tiêu biểu:

Đề tài nhánh đề tài cấp nhà nước: “Nghiên cứu dịch tễ học mô tả tình hình mắc bệnh ung thư tại Cần Thơ giai đoạn 2001-2004”; mã số đề tài: KC10-06; nghiệm thu năm 2006.

Đề tài cấp thành phố: “Nghiên cứu đột biến gen *K-Ras*, *B-Raf*, *N-Ras* và *PI3K-CA* trong ung thư biểu mô tuyến đại trực tràng tại BV Ung bướu Cần thơ”; Chủ nhiệm đề tài: Huỳnh Quyết Thắng; Các tác giả: Huỳnh Quyết Thắng, Nguyễn Hồng Phong, Hồ Long Hiền, Võ văn Kha, Hoàng đức Trình; năm công bố 2016

Đề tài “ Điều trị ung thư đại trực tràng giai đoạn III-III”; Chủ nhiệm đề tài: Huỳnh Quyết Thắng; tác giả: Huỳnh Quyết Thắng; năm công bố 2009.

Đề tài “Nghiên cứu sự biểu hiện của thụ thể Her2 trong ung thư dạ dày”; Chủ nhiệm đề tài: Huỳnh Quyết Thắng; Các tác giả: Huỳnh Quyết Thắng, Hồ long Hiền; năm công bố: 2014.

Đề tài “Ghi nhận ung thư quản thể tại thành phố Cần thơ 2005-2011”; Chủ nhiệm đề tài: Huỳnh Quyết Thắng; Các tác giả: Huỳnh quyết Thắng, Võ văn Kha, Hồ Long Hiền, Lê Quốc Chánh; năm công bố 2013

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

Danh hiệu Chiến sĩ thi đua nhiều năm liền

Danh hiệu “Thầy thuốc ưu tú năm 2010

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá): Liên tục, hiệu quả và có trách nhiệm; có nhiều kiến thức cập nhật và kinh nghiệm trong giảng dạy.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

Tổng số 40 năm thâm niên đào tạo.

(Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ)

(Căn cứ chế độ làm việc đối với giảng viên theo quy định hiện hành)

TT thâm niên	Năm học	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS/LA CK II	HD đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH	Giảng dạy		Tổng số giờ giảng/số giờ quy đổi
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2011-2012	✓		✓		✓	✓	354
2	2012-2013	✓	✓	✓		✓	✓	564
3	2013-2014	✓	✓	✓		✓	✓	564
4	2014-2015	✓	✓	✓		✓	✓	414
5	2015-2016	✓	✓	✓		✓	✓	639
3 thâm niên cuối								
6	2016-2017	✓	✓	✓		✓	✓	649
5	2017-2018	✓		✓	✓	✓	✓	639
6	2018-2019				✓	✓	✓	589

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Thành thạo

a) Được đào tạo ở nước ngoài :

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; Tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước :

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ:số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài :

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ :

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ; Diễn giải: Nhiều lần tu nghiệp (không dài hạn, thời gian < 2 năm) ở nước ngoài tại Pháp, Thụy sĩ, Hoa Kỳ; tham dự và báo cáo tại vài hội thảo quốc tế đề tài liên quan đến chuyên ngành ung thư (ASCO, ESMO, INCTR, APOCP...); tham dự hai khóa học hè về “Nguyên tắc và thực hành về dự phòng và kiểm soát ung thư” (Principles and practice of cancer prevention and control course) và khóa “Dự phòng phân tử” (molecular prevention) tại Cục dự phòng ung thư thuộc Viện ung thư quốc gia (NCI) tại Maryland, Hoa Kỳ.

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

Chứng chỉ Anh văn trung cấp, năm 1990, Cơ sở giảng dạy ngoại ngữ và dịch thuật, khoa Ngoại ngữ, trường Đại học Cần Thơ

Chứng chỉ pháp ngữ trình độ B, cấp ngày 05/10/1993; cơ sở cấp: Trung tâm ngoại ngữ trường đại học Cần thơ

Chứng chỉ Pháp ngữ trình độ C, cấp ngày 14 tháng 8 năm 1996, cơ sở cấp: Trường Đại học ngoại ngữ đại học quốc gia Hà nội.

4. Hướng dẫn thành công NCS làm luận án TS và học viên làm luận văn ThS (đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng)

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm HD		Thời gian hướng dẫn từ đến ...	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HV	Chính	Phụ			
1	Trần Việt Thế Phương	✓			✓	2007-2010	Đại học Y Dược TP Hồ chí Minh	2012
2	Nguyễn Hồng Phong	✓		✓		2011-2014	Đại học Y Dược TP Hồ chí Minh	2017
3	Hồ Long Hiến	✓			✓	2012-2015	Trường Đại học Y Hà nội	2016
4	Võ văn Kha	✓		✓		2012-2015	Trường Đại học Y Hà nội	2017

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chi kê khai số lượng NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học

(Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: Trước khi bảo vệ học vị TS và sau khi bảo vệ học vị TS; đối với ứng viên GS: Trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS)

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết MM hoặc CB, phần biên soạn	Xác nhận của CS GDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
1	UNG THƯ PHỔI	CK	NXB Y HỌC 2017	01	CB và MM	Thẩm định và xác nhận của ĐHYD Cần Thơ
2	CHĂM SÓC BỆNH NHÂN UNG THƯ TẠI NHÀ	HD	NXB Y HỌC 2017	01	CB và MM	Thẩm định và xác nhận của ĐHYD Cần Thơ
3	ĐIỀU TRỊ UTP KHÔNG TẾ BÀO NHỎ (Từ kinh điển đến miễn dịch liệu pháp)	CK	NXB Y HỌC	12	Hai đồng chủ biên và 12 đồng tác giả	Thẩm định và xác nhận của ĐHYD Cần Thơ

- Trong đó, sách chuyên khảo xuất bản ở NXB uy tín trên thế giới sau khi được công nhận PGS (đối với ứng viên chức danh GS) hoặc cấp bằng TS (đối với ứng viên chức danh PGS):

Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; MM: viết một mình; CB: chủ biên; phản ứng viên biên soạn đánh dấu từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)
1	Nghiên cứu dịch tễ học ung thư tại Cần thơ giai đoạn 2005-2007	Chủ nhiệm ĐT	Cơ sở	01/1/2008 đến 31/12/2008	31/12/2008
2	Điều trị ung thư đại tràng giai đoạn II & III	Chủ nhiệm ĐT	Cơ sở	01/1/2008 đến 31/12/2008	31/12/2008
3	Ghi nhận ung thư quần thể tại TP Cần thơ 2005-2011	Chủ nhiệm ĐT	Cơ sở	01/1/2005 đến 31/12/2011	13/12/2013
4	Nghiên cứu sự biểu hiện của thụ thể Her2 trong UT dạ dày	Chủ nhiệm ĐT	Cơ sở	06/2011 đến 12/2013	26/12/2014
5	Nghiên cứu trắc diện sinh học: K-ras, N-ras, B-raf trong carcinoma tuyến ĐTT	Chủ nhiệm ĐT	Cơ sở	01/2011 đến 06/2012	17/12/2012
6	Tăng cường hiểu biết đúng về PCUT qua xây dựng và tuyên truyền về dinh dưỡng hợp lý	Chủ nhiệm ĐT	Cơ sở	01/2011 đến 06/2012	17/12/2012
7	Nghiên cứu dịch tễ học, chẩn đoán, điều trị và phòng chống một số bệnh ung thư tại Việt Nam (KC10-06)	Chủ nhiệm ĐT	Đề tài nhánh cấp nhà nước	2001 đến 2004	06/01/2006
8	Nghiên cứu đột biến gen <i>K-Ras</i> , <i>B-Raf</i> , <i>N-Ras</i> và <i>PI3K-CA</i> trong UT biểu mô tuyến ĐTT tại BVUB Cần thơ.	Chủ nhiệm ĐT	Đề tài cấp thành phố. Số đăng ký 20/KQNC-TTKHCN	03/2013 đến 03/2015	06/4/2016

Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học đã công bố

(Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: Trước khi bảo vệ học vị TS và sau khi bảo vệ học vị TS; đối với ứng viên GS: Trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS)

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Năm công bố
1	Nhân 2 trường hợp UT phế quản	2	Tạp chí Y			4/1	298-301	2000

	không TB nhỏ GĐIIIB đáp ứng Taxol/Carboplatin		học TP HCM					
2	Nhận xét tình hình lymphoma ác tính điều trị tại khoa UB BVĐK Cần thơ	6	Tạp chí Y học TP HCM			7/4	506-510	2003
3	Nhận xét đặc điểm lâm sàng mô bệnh học bướu giáp nhân ĐT tại khoa UB BVĐK Cần thơ	4	Tạp chí Y học TP HCM			8/4	91-95	2004
4	Đánh giá tình hình ung thư tại Cần thơ 2002-2003	1	Tạp chí Y học TP HCM			4/8	01-09	2004
5	Nghiên cứu DTH mô tả một số bệnh UT tại cần thơ 2001-2004	1	Tạp chí Y học TP HCM			10/4	29-49	2006
6	ĐT phẫu thuật K cổ tử cung tại BVĐK Cần thơ	2	Tạp chí Y học TP HCM			10/4	484-491	2006
7	NC ĐT UT cổ TC GĐ IB-IIA bằng PT thì đầu tại BVĐK Cần thơ	4	Tạp chí Y học TP HCM			10/4	440-451	2006
8	Điều trị UTĐT GĐ II&III tại BVUB Cần thơ	1	Tạp chí Y học TP HCM			13/1	177-186	2009
9	Ghi nhận ung thư quản thận 2005-2007 tại Cần thơ	1	Tạp chí Y học TP HCM			13/5	43-52	2009
10	Kết quả GNUT tại một số vùng ở Việt nam giai đoạn 2006-2007	9	Tạp chí Y học TP HCM			13/5	53-64	2009
11	UT cổ TC GĐ IA&IIA – Tái phát và di căn sau PT khởi đầu tại BVUBCT	1	Tạp chí Y học TP HCM			13/1	187-196	2009
12	PT khởi đầu UTCTC GĐ IA&IIA tại BVUB Cần thơ: kinh nghiệm 09 năm	5	Tạp chí Y học TP HCM			13/5	172-180	2009
13	Tái tạo vú tức thì bằng vật lung rộng tại BVUB TP HCM – kỹ thuật và kết quả ung bướu học	9	Tạp chí Y học TP HCM			14/4	422-431	2010
14	Tái tạo vú tức thì bằng vật lung rộng trong ĐT UTV: Kết quả thẩm mỹ	9	Tạp chí Y học TP HCM			14/4	437-440	2010
15	Đặc điểm GPB-LS của UT biểu mô nguyên phát buồng trứng	3	Tạp chí Y học TP HCM			14/4	640-647	2010
16	Tỷ lệ nhiễm HPV trên BN UTCTC tại BVUB cần thơ	2	Tạp chí Y học TP HCM			15/2	168-173	2011
17	Biến đổi sinh học trong ung thư phổi	1	Tạp chí Y học TP HCM			19/5	8-15	2015
18	Nạo vét hạch qua PTNS điều trị carcinoma tuyến ĐT phải	2	Tạp chí Y học TP HCM			21/2	301-306	2017
19	Kết quả bước đầu PTNS điều trị ung thư biểu mô tuyến ĐT phải	2	Tạp chí Y học TP HCM			21/2	295-300	2017
20	Kết quả hóa hỗ trợ Oxalipatin và capecitabine UTBM tuyến ĐT GĐIII	2	Tạp chí Y học TP HCM			21/3	524-530	2017
21	Các yếu tố ảnh hưởng kết quả hóa hỗ	2	Tạp chí Y			21/3	531-538	2017

	trợ phác đồ Xelox UTBM tuyến ĐT		học TP HCM					
22	Các điểm kiểm soát miễn dịch và liệu pháp miễn dịch trong ung thư.	1	Tạp chí Y học TP HCM			21/4	1-12	2017
23	Những biến đổi PT của sin hng và tiến triển của UTTBGNP	1	Tạp chí Y dược lâm sàng 108			12/2	01-07	2016
24	Điều trị PT ung thư CTC tại BVĐK Cần thơ	1	Tạp chí Thông tin Y Dược			Chuyên đề UTPNTE	88-94	2003
25	Đặc điểm đột biến Gen <i>K-Ras</i> và <i>B-Raf</i> trên carcinoma tuyến ĐTT tại BVUB Cần thơ	5	Tạp chí YHLS BVTW Huế			21	58-68	2014
26	Biến đổi sinh học trong ung thư tuyến phổi		Tạp chí YHLS BVTW Huế			29	14-22	2015
27	Đặc điểm LS, mô bệnh học & tác dụng phụ của hóa trị Xelox trên BN UTĐT GD II&III	4	Tạp chí YHLS BVTW Huế			21	75-79	2014
28	Her2 và UT dạ dày	1	Tạp chí YHLS BVTW Huế			29	30-40	2015
29	Điều trị PT UTGNP tại BVĐK Cần Thơ	1	Tạp chí Y Học thực hành			431	136-140	2002
30	Bước đầu NC dịch tế mô tả một số UT ở 6 vùng địa lý VN giai đoạn 2001-2003	11	Tạp chí Y Học thực hành			489	11-15	2004
31	Đánh giá tình hình ung thư tại Cần thơ trong 2 năm 2002-2003	1	Tạp chí Y Học thực hành			498	30-37	2004
32	Nhận xét đặc điểm LS, mô bệnh học bướu giáp nhân đượ PT tại khoa UB, BVĐK Cần thơ 2003-2005	4	Tạp chí Y Học thực hành			489	236-240	2004
33	Nhận xét lymphôm ác tính điều trị tại khoa UB BVĐK Cần thơ 2003-2005	1	Tạp chí Y Học thực hành			6/665	67-70	2009
34	Đặc điểm LS và mô bệnh học phình giáp điều trị tại khoa UB, BVĐK Cần thơ	1	Tạp chí Y Học thực hành			6/665	106-108	2009
35	Đánh giá kết quả chọc hút FNA trong chẩn đoán nhanh ung thư vú tại BVĐK Cần thơ	1	Tạp chí Y Học thực hành			6/665	129-132	2009
36	Điều trị UTCTC GD sớm tại BVĐK Cần thơ	1	Tạp chí Y Học thực hành			6/666	126-129	2009
37	CÀ 12-5 và siêu âm: phân tích giá trị	1	Tạp chí Y			6/666	04-06	2009

	chẩn đoán trong ung thư buồng trứng nguyên phát		Học thực hành					
38	Đặc điểm LS, CLS và phẫu thuật UT vú tại BVĐK Cần thơ	1	Tạp chí Y Học thực hành			7/668	21-23	2009
39	Ung thư dương vật: đặc điểm LS, chẩn đoán và điều trị tại khoa UB BVĐK TW Cần thơ	2	Tạp chí Y Học thực hành			7/668	34-36	2009
40	Kết quả tầm soát UTCTC tại Cần thơ	1	Tạp chí ung Thư học VN			1	163-167	2010
41	Kết quả sàng lọc phát hiện sớm UT vú và CTC tại một số tỉnh thành GD 2008-2010	8	Tạp chí ung Thư học VN			1	152-155	2010
42	Kết quả ghi nhận ung thư tại Cần thơ 2008-2009	1	Tạp chí ung Thư học VN			1	104-111	2010
43	Chăm sóc và điều trị giảm đau UT giai đoạn tiên xa tại BVUB cần thơ	2	Tạp chí ung Thư học VN			4	688-694	2012
44	Nhiễm HPV trên BN ung thư CTC	4	Tạp chí ung Thư học VN			3	145-149	2013
45	Cập nhật chẩn đoán và điều trị ung thư 1	1	Tạp chí ung Thư học VN			3	28-42	2013
46	Đánh giá hiệu quả hóa trị UTPKTBN GD IIIB-IV bằng phác đồ paclitaxel và carboplatin tại BVUB Cần thơ 1	4	Tạp chí ung Thư học VN			4	141-147	2015
47	Khảo sát các yếu tố nguy cơ cao sau PT điều trị UTDTT GD II	3	Tạp chí ung Thư học VN			1	279-292	2015
48	Kết quả hóa trị phác đồ Xelox trong ung thư đại tràng GD III	3	Tạp chí ung Thư học VN			3	217-222	2015
49	Cập nhật điều trị ung thư đại tràng	5	Tạp chí ung Thư học VN			3	202-216	2015
50	Đánh giá kết quả điều trị ung thư TB gan GD tiên xa bằng Sorafenib	6	Tạp chí ung Thư học VN			3	193-201	2015
51	Nghiên cứu đặc điểm LS, CLS và kết quả điều trị PT UT tuyến giáp dạng nhú tại BVUB Cần thơ	4	Tạp chí ung Thư học VN			3	72-79	2015
52	Đánh giá Her2 trong ung thư dạ dày bằng hóa mô miễn dịch tại BVUB Cần thơ	5	Tạp chí ung Thư học VN			3	160-165	2015
53	Kết quả hóa trị hỗ trợ phác đồ Xelox trong ung thư biểu mô tuyến đại tràng	2	Tạp chí ung Thư học VN			3	520-526	2016
54	Cập nhật những biến đổi trong sinh ung và tiến triển của bệnh UTTBGNP	1	Tạp chí ung Thư học VN			1	354-365	2019
55	Biological of lung carcinoma	5	Springer Singapore	Y	Y	69/216	597-603	2019

56	An overview of immune checkpoint and immunotherapy in cancer	6	Springer Singapore	✓	✓	69/217	619-625	2019
57	A molecular alteration situations of K-ras, B-raf, N-ras, PIK3C and PTEN loss in colorectal adenocarcinoma at Cantho oncology hospital	7	Springer Singapore	✓	✓	69/176	627-631	2019
58	Primarily surgical treatment of cervical cancers diagnosed in stages IA-IIA at Cantho Oncology hospital: an overview of 9 years experience 2000-2008	2	Springer Singapore	✓	✓	69/215	633-640	2019
59	Lymph node dissection by laparoscopic surgery in patients underwent right colon cancer treatment	6	Springer Singapore	✓	✓	69/173	641-643	2019

- Trong đó, bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Số tác giả
1				
2				
...				

- Trong đó, bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích cấp sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế (Tên giải thưởng, quyết định trao giải thưởng,...)

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1				
2				
...				

- Trong đó, giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học

-

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín:

- Thời gian được cấp bằng TS, được bổ nhiệm PGS:

- Giờ chuẩn giảng dạy:

- Công trình khoa học đã công bố:
- Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ
- Hướng dẫn NCS,ThS:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Cần Thơ, ngày 25 tháng 6 năm 2019
Người đăng ký



HUỲNH QUYẾT THẮNG

D. XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU NƠI ĐANG LÀM VIỆC

Xác nhận những nội dung mà PGS.TS. Huỳnh Quyết Thắng đã kê khai là đúng. Từ năm 2012 đến nay, PGS.TS. Huỳnh Quyết Thắng là giảng viên đại học cơ hữu của Nhà trường. Trong thời gian giảng dạy tại trường, PGS.TS. Huỳnh Quyết Thắng đã hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng viên.

Cần Thơ, ngày 27 tháng 6 năm 2019

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Nguyễn Trung Kiên